

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 526/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Xuân S** - Sinh năm 1981

ĐKKHKT: Tổ 3, phố TA, P.TD, Tp.VT, tỉnh PT

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L** - Sinh năm 1985

ĐKKHKT: Tổ 3, phố TA, P.TD, Tp.VT, tỉnh PT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Xuân S và chị Nguyễn Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Vũ Xuân S và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận có 02 con chung tên là Vũ Trung H – sinh ngày 11/10/2004 và Vũ Tuấn P – sinh ngày 12/11/2017. Chị L được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi cháu với số tiền là 1.000.000đồng/tháng, cả 02 con chung là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi 02 con chung trưởng thành, lao động tự túc được.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Xũ Xuân S và chị Nguyễn Thị L không

đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức đóng góp: Anh Vũ Xuân S và chị Nguyễn Thị L đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Xuân S tự nguyện xin chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh S đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2018/0000308 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP, Tỉnh;
- UBND P.TD;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Kim Dung